

Số: 01 /2013/QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 05 tháng 01 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành mức thu học phí giáo dục đào tạo Đại học,
Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề công lập
trên địa bàn tỉnh Trà Vinh năm học 2012 - 2013**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 49/2010/ND-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm 2010-2011 đến năm học 2014-2015;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 29/2010/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 15/11/2010 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo - Tài chính - Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 49/2010/ND-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm 2010 - 2011 đến năm học 2014-2015;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2012/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VIII - kỳ họp thứ 7 phê duyệt mức thu học phí giáo dục đào tạo Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề công lập trên địa bàn tỉnh Trà Vinh năm học 2012 - 2013;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành mức thu học phí giáo dục đào tạo Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề công lập trên địa bàn tỉnh Trà Vinh năm học 2012 - 2013, như sau:

1. Mức học phí đối với bậc Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp:

DVT: ngàn đồng/người/tháng

Bậc đào tạo	Năm học 2012-2013
A) Nhóm Khoa học xã hội, kinh tế, luật; văn hóa; khoa học cơ bản, nhóm nông, lâm, thủy sản	
- Đại học	360
- Cao đẳng	290
- Trung cấp CN	250
B) Nhóm Khoa học tự nhiên; kỹ thuật, công nghệ; thể dục thể thao; nghệ thuật; khách sạn du lịch	
- Đại học	410
- Cao đẳng	330
- Trung cấp CN	290
C) Nhóm ngành y dược	
- Đại học	485
- Cao đẳng	390
- Trung cấp CN	340

2. Mức thu học phí đối với đào tạo thạc sĩ bằng 1,5 lần mức thu học phí đào tạo Đại học theo quy định của khoản 1 Điều 1 Quyết định này.

3. Mức học phí đối với trình độ Trung cấp nghề và Cao đẳng nghề:

DVT: ngàn đồng/người/tháng

TÊN MÃ NGHỀ	Năm 2012		Năm 2013	
	TCN	CĐN	TCN	CĐN
A) Nhóm ngành nghề nông nghiệp	230	250	230	250
B) Nhóm ngành nghề phi nông nghiệp	270	300	270	300
C) Nhóm ngành nghề kỹ thuật, công nghiệp	300	330	300	330

4. Học phí đào tạo theo phương thức giáo dục thường xuyên không vượt quá 150% mức thu học phí cùng cấp và cùng nhóm ngành đào tạo.

5. Thu học phí theo tín chỉ được thực hiện theo khoản 8, Điều 12, Chương III của Nghị định 49/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ.

6. Mức học phí đối với hệ đào tạo theo địa chỉ, vừa làm vừa học, liên thông, từ xa được tổ chức đào tạo ở ngoài tỉnh, đào tạo theo đơn đặt hàng thực hiện thu học phí theo thỏa thuận giữa nhà trường với các đối tác.

7. Việc miễn, giảm học phí thực hiện theo quy định tại Điều 4 Điều 5 Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ về việc quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2014 - 2015.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký; các quy định về mức thu học phí giáo dục đào tạo Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề công lập trên địa bàn tỉnh Trà Vinh do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trước đây trái với Quyết định này đều không còn hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Hiệu trưởng các Trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề công lập trên địa bàn tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban ngành tỉnh có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Trà Vinh căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Vụ Pháp chế - Bộ GD&ĐT;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục KTVB - Bộ Tư pháp;
- TT, TƯ, TT, HĐND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Các Phòng NC;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Lưu: VT, KTTH. *30/06/2011*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Khiêu